

Số: 136/2024/QĐST-DSST

Hoài Đức, ngày 23 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 119/2024/TLST-DSST ngày 03 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP T3; Địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà M, số B T, phường Ngã tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Mạnh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Yến N – Chuyên viên xử lý nợ

- **Đồng bị đơn:** Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1990 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1990; nơi thường trú: Thôn N, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Nguyễn Thị Tố U, sinh năm 2010;

+ Cháu Nguyễn Bảo V, sinh năm 2013;

+ Cháu Nguyễn An K, sinh năm 2015;

+ Cháu Nguyễn Khánh T2, sinh năm 2021;

Cùng nơi thường trú: Thôn N, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp cho cháu V, cháu K, cháu U, cháu T2: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1990 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1990; nơi thường trú: Thôn N, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội (bố mẹ).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Thị T1 và ông Nguyễn Văn L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP T3 và phát triển (viết tắt là ngân hàng) theo Hợp đồng tín dụng số 114.0410.2020/HĐTD-CN/PGBankHN, số tiền tính đến ngày 01/10/2024 số tiền gốc số tiền nợ gốc 1.062.490.000đ, tiền nợ lãi trong hạn 164.401.807đ, tiền nợ lãi quá hạn 28.529.603đ, nợ lãi chậm trả 13.174.173đ, tổng: **1.268.595.583đ (Một tỷ hai trăm sáu tám triệu năm trăm chín lăm nghìn năm trăm tám mươi ba đồng)** và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 02/10/2024 cho đến khi bà T1 và ông L thanh toán hết cho ngân hàng.

Trường hợp ông L bà T1 không trả được nợ cho ngân hàng, ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 34(1p)-4 (sử dụng riêng) và thửa đất số 34(1p)-1 (sử dụng chung), tờ bản đồ số 4b, diện tích sử dụng chung 61,4m², diện tích sử dụng riêng 67,2m²; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CU 911009, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CSHĐU 30100 do Sở Tài Nguyên và môi trường thành phố H cấp ngày 09/01/2020 cho ông Nguyễn Văn L.

Trường hợp tài sản kê biên phát mại không đủ trả cho ngân hàng thì ông L bà T1 vẫn phải tiếp tục trả nợ cho ngân hàng cho đến khi trả nợ xong.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 25.028.900 đồng (*Hai mươi lăm triệu không trăm hai tám nghìn chín trăm đồng*).

- Trả lại Ngân hàng TMCP T3 và phát triển số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 24.000.000 đồng (*hai mươi bốn triệu đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án kí hiệu BLTU/23 số 0038505 ngày 03 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- THADS huyện Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vương Thị Vân Anh